

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 14 - 01 - 2022
V/v tranh chấp về thay đổi người
trực tiếp nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Bùi Đình Ngát
2. Ông Phạm Hùng Thắng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Quý Linh – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Hồng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 180/2021/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 11 năm 2021 về việc “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 69/2021/QĐST- HNGĐ ngày 30 tháng 12 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1992; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện K, T phố Hải Phòng; nơi ở hiện nay: Tổ dân phố C, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng, có mặt.

- Bị đơn: Anh Lương Dương T, sinh năm 1984; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn L, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng, có mặt

NỘI D VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đề ngày 09 tháng 11 năm 2021 và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện K cũng như lời khai tại phiên tòa, nguyên đơn là chị Lê Thị H trình bày:

Chị Lê Thị H và anh Lương Dương T đã ly hôn tại Tòa án nhân dân huyện K, thành phố Hải Phòng theo Bản án số 41/2021/HNGĐ-ST ngày 25/6/2021. Theo nội D của Bản án số 41/2021/HNGĐ-ST thì anh Lương Dương T là người trực tiếp nuôi 04 con chung là Lương Nhất P, sinh ngày 10 tháng 6 năm 2013; Lương Ngọc

D, sinh ngày 14 tháng 7 năm 2015; Lương Lâm A, sinh ngày 08 tháng 9 năm 2016 và Lương Tú L, sinh ngày 28 tháng 12 năm 2018, chị H là người trực tiếp nuôi con là Lương Linh Đ sinh ngày 20 tháng 10 năm 2019; về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do anh Lương Dương T và chị Lê Thị H tự thỏa thuận giải quyết. Nay chị H có đơn khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, chị đề nghị được trực tiếp nuôi con chung là cháu Lương Tú L với lý do chị có nơi ở và thu nhập ổn định, mặt khác cháu Lương Tú L còn nhỏ, hay ốm đau nên cần sự chăm sóc của mẹ.

Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị H và anh T tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn là anh Lương Dương T khai: Anh đồng ý với lời khai của chị H về việc ly hôn và anh là người trực tiếp nuôi 04 con sau khi ly hôn. Nay chị H có đơn yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con là cháu Lương Tú L sau khi ly hôn thì anh không đồng ý với lý do từ khi ly hôn cho đến nay anh vẫn là người trực tiếp nuôi dưỡng cháu Lương Tú L, vẫn đảm bảo tốt cho cháu về mọi mặt cả về kinh tế lẫn tinh thần. Về điều kiện, anh có nơi ăn ở và thu nhập ổn định, lại có bố mẹ phụ giúp anh chăm sóc các cháu, hiện việc nuôi dưỡng cháu L đã ổn định, do vậy anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của chị H.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn, bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ áp dụng khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì không có căn cứ; chị H phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, nội D tranh chấp cần phải giải quyết cũng như nơi cư trú hiện nay của bị đơn là anh Lương Dương T tại thôn L, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng; căn cứ quy định tại khoản 3 Điều 28; khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án tranh chấp về “*Thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn*” thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện K theo trình tự sơ thẩm.

[2] Về yêu cầu khởi kiện thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn:

Chị Lê Thị H khởi kiện anh Lương Dương T để thay đổi quyền nuôi con đối với cháu Lương Tú L với lý do chị có nơi ở và thu nhập ổn định, mặt khác cháu Lương Tú L còn nhỏ, hay ốm đau nên cần sự chăm sóc của mẹ và gia đình anh T ngăn cấm chị trong việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung. Hội đồng xét xử xét như sau:

[2.1] Về điều kiện chăm sóc và nuôi dưỡng con chung của chị Lê Thị H: Chị H trình bày chị hiện có nơi ở và công việc, thu nhập ổn định, tuy nhiên chị hiện nay là công nhân của Nhà máy giấy L, mức lương trung bình hàng tháng khoảng 6.000.000 đồng, chưa có nhà riêng mà Đg thuê nhà ở tại Tổ dân phố C, phường T, quận H, thành phố Hải Phòng và Đg trực tiếp nuôi cháu Lương Linh Đ, sinh ngày 20/10/2019, còn rất nhỏ nên cần nhiều sự chăm sóc. Mặc dù bà Lê Thị D là mẹ của chị H có đơn đề nghị về việc sẽ ra phụ giúp, chăm sóc nếu chị H được nuôi cháu Tú L nhưng cũng không được coi là đủ điều kiện, đảm bảo, ổn định để chị H có thể chăm sóc tốt cho cả hai cháu bé cùng lúc. Mặt khác, chị H cho rằng cháu L thường xuyên đau ốm và chị bị anh T và gia đình ngăn cấm trong việc đi lại thăm nom, chăm sóc con chung nhưng không đưa ra được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên không có cơ sở chấp nhận.

[2.2] Về điều kiện chăm sóc, nuôi dưỡng con chung của anh Lương Dương T: Anh T trình bày và chứng minh hiện nay anh Đg là nhân viên tại Công ty cổ phần văn phòng phẩm Hải Phòng với mức lương trung bình hàng tháng là 9.000.000 đồng, ngoài ra anh còn làm thêm cho Công ty TNHH Thương mại và Dịch vụ hàng hải toàn cầu với thu nhập trung bình mỗi tháng là 6.000.000 đồng. Ngoài ra anh có nơi ở ổn định, có bố mẹ để anh phụ giúp chăm lo cho các cháu, việc nuôi dưỡng các con chung của anh T vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt cho các cháu và đã đi vào ổn định.

[2.3] Các chứng cứ, tài liệu do Tòa án thu thập được trong quá trình giải quyết có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Sau khi ly hôn thì anh Lương Dương T là người trực tiếp nuôi dưỡng 04 con chung và sinh sống cùng bố mẹ đẻ là ông Lương Văn S và bà Phạm Thị G tại địa chỉ Thôn L, xã Đ, huyện K, thành phố Hải Phòng. Việc chăm sóc các con chung của anh T vẫn đảm bảo tốt về mọi mặt, được các người làm chứng, đại diện cơ sở thôn và chính quyền địa phương xác nhận.

Từ những phân tích nêu trên, căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu thay đổi người nuôi con sau khi ly hôn của nguyên đơn là chị Lê Thị H không có căn cứ, do vậy không được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Lê Thị H và anh Lương Dương T đều có lời khai để chị H và anh T tự thỏa thuận giải quyết với nhau, không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4] Về án phí: Căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì do yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H không được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị H phải nộp 300.000 (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân và Gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Lê Thị H về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn đối với anh Lương Dương T.

2. Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí chị H đã nộp theo biên lai số 0001597 ngày 15/11/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện K, thành phố Hải Phòng. Chị Lê Thị H đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H và anh Lương Dương T có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

4. Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND huyện K;
- Chi cục THADS huyện K;
- UBND xã Đ; huyện K;
- Dương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Khúc Trọng Quang